

Số: /QĐ-TĐC

Bình Dương, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2020
của Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng

CHI CỤC TRƯỞNG
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 02/QĐ-SKHCCN ngày 08/01/2020 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020;

Căn cứ Thông báo số 17/TB-SKHCCN ngày 05/4/2021 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc xét duyệt (thẩm định) quyết toán ngân sách năm 2020;

Xét đề nghị của phòng Hành chính – Tổng hợp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2020 của Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng và đơn vị trực thuộc - Trung tâm Kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng (theo biểu số 04 đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Phòng Hành chính – Tổng hợp, các phòng và đơn vị trực thuộc Chi cục chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban LĐCC;
- Lưu: VT, Kế toán.

CHI CỤC TRƯỞNG

Lý Thái Hùng

Biểu số 4 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính
Đơn vị: Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng
Chương: 417

QUYẾT TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2020

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-TĐC ngày /4/2021 của Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng)

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Số quyết toán được duyệt chi tiết từng đơn vị trực thuộc	
					Chi cục TCDLCL	Trung tâm KTTCDLCL
1	2	3	4	5=4-3	6	7
A	Quyết toán thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí					
I	Số thu phí, lệ phí	10.235.185.755	10.235.185.755	0	16.350.000	10.218.835.755
1	Lệ phí	16.350.000	16.350.000	0	16.350.000	
	Lệ phí cấp giấy đăng ký công bố hợp chuẩn/ công bố hợp quy	16.350.000	16.350.000	0	16.350.000	
2	Phí			0		
3	Thu hoạt động sản xuất kinh doanh, cung cấp dịch vụ	10.218.835.755	10.218.835.755	0		10.218.835.755
II	Chi từ nguồn thu phí được khấu trừ hoặc để lại	5.205.443.587	5.205.443.587	0		5.205.443.587
1	Chi sự nghiệp ...	0	0	0		
2	Chi quản lý hành chính	0	0	0		
3	Chi từ hoạt động sản xuất kinh doanh, cung cấp dịch vụ	5.205.443.587	5.205.443.587	0		5.205.443.587
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	655.967.087	655.967.087	0	16.350.000	639.617.087
1	Lệ phí	16.350.000	16.350.000	0	16.350.000	
	Lệ phí cấp giấy đăng ký công bố hợp chuẩn/ công bố hợp quy	16.350.000	16.350.000	0	16.350.000	
2	Phí	0	0	0		
3	Hoạt động sản xuất kinh doanh, cung cấp dịch vụ	639.617.087	639.617.087	0		639.617.087

B	Quyết toán chi ngân sách nhà nước					
I	Nguồn ngân sách trong nước	2.292.996.995	2.292.996.995	0	1.949.919.183	343.077.812
1	Chi quản lý hành chính	1.949.919.183	1.949.919.183	0	1.949.919.183	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	1.329.367.553	1.329.367.553	0	1.329.367.553	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	620.551.630	620.551.630	0	620.551.630	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	343.077.812	343.077.812	0		343.077.812
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	0	0	0		0
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	302.299.012	302.299.012	0		302.299.012
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	40.778.800	40.778.800	0		40.778.800